TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 11 – HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 810/2026/QĐST-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 11 tháng 08 năm 2026.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 720/2026/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 07 năm 2026 về việc ***"Xin ly hôn"*** giữa:

Nguyên đơn: **Anh Nguyễn Văn D**- sinh ngày: 13/12/1976; Căn cước công dân số 031076007xxxxx do Cục trưởng cục cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 24/04/2023; Nơi thường Trú: Thôn x DN, xã TT, huyện AD, thành phố HP; Nơi ở hiện tại: Tổ xx, phường PL, Quận LB, thành Phố HN (nay là Tổ xx, Phường PL, thành phố HN).

Bị đơn: **Chị Phùng Thị H -** sinh ngày: 11/05/1982; Căn cước công dân số: 00118205xxxx do Cục trưởng cục cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 24/06/2021; HKTT và Nơi ở hiện tại: Số nhà xx, thôn ĐT, xã PX, thành phố HN

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 51, 55, 57, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30/07/2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 07 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về tình cảm: Anh Nguyễn Văn D và chị Phùng Thị H cùng thống nhất thoả thuận, thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Nguyễn Văn D và chị Phùng Thị H 01 con chung là: Cháu Nguyễn Gia H2, sinh ngày 18/11/2014. Ghi nhận sự thoả thuận của anh chị giao con chung là cháu Nguyễn Gia H2 cho chị Phùng Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi con chung là cháu Nguyễn Gia H2 thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc có sự thay đổi khác theo quy định cùa pháp luật.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Nguyễn Văn D và chị Phùng Thị H2 tự thoả thuận, không yêu cầu Toà án xem xét giải quyết nên Toà án không xem xét.

Anh Nguyễn Văn D có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nhà ở*:* Anh Nguyễn Văn D và chị Phùng Thị H thống nhất xác nhận không có, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- Về các khoản nợ chung*:* Anh Nguyễn Văn D và chị Phùng Thị Hà thống nhất xác nhận không có, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xét.

- Về án phí: Ghi nhận sự tự nguyện của anh Nguyễn Văn D chịu toàn bộ 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng anh đã nộp theo biên lai số 0002037 ngày 23/7/2026 của Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội. Hoàn trả lại anh Nguyễn Văn D 150.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *Đương sự;*
- *VKSND khu vực 11 – Hà Nội;*
- *UBND xã TT, huyện AD, TP. HP (nay là phường AD, thành phố HP); (số 28/2014, Quyển số 01 ngày 12/5/2014);*
- *Lưu hồ sơ vụ án./.*

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Bạch Tuyết